

Bản án số: 195/2022/HSPT

Ngày: 22/4/2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Tất Trình

*Các Thẩm phán:*

1. Ông Nguyễn Văn Hậu
2. Ông Vũ Hoài Nam

***-Thư ký phiên tòa:*** Bà Đào Thùy Linh – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

***-Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Bà Hồ Thị Thanh Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 138/2022/HSPT ngày 08/3/2022 đối với bị cáo Nguyễn Kế C, Nghiêm Tấn H, Lý Ngọc T, Nguyễn Lê Đ, Dương Quang M và Vương Thành P, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2022/HSST ngày 20/01/2022 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

***Bị cáo có kháng cáo:***

1- NGUYỄN KẾ C, tên gọi khác: Không; giới tính: Nam, sinh năm: 1983, nơi sinh tại Bình Định, thường trú: Thôn CL, xã CT, huyện PC, tỉnh BD ; cư trú: đường HTP, phường TTĐ, Quận Q, Tp.Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Thợ hàn; trình độ văn hóa: 9/12; con ông Nguyễn Kế T2 và bà Đặng Thị T1 (chết); vợ: Nguyễn Thị Thúy K, có 01 con sinh năm 2009; tiền sự: Không, tiền án: Ngày 13/5/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định xử phạt 12 tháng tù về “Tội cố ý gây thương tích” nhưng cho hưởng án treo (chưa thi hành bồi thường về dân sự); tạm giam từ ngày 19/7/2020 đến ngày 21/5/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt)

2- NGHIÊM TẤN H, tên gọi khác: Không; giới tính: Nam, sinh năm: 1963, nơi sinh tại Cà Mau, thường trú: đường PĐP, Phường a, thành phố CM, tỉnh CM; cư trú: đường f, phường TQ, Quận Q, Tp.Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt

Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 12/12, con ông Nghiêm X (chết) và bà Trịnh Thị H1 (chết); vợ: Lê Thị Kiều H2, con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 1997; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 31/3/2016, bị Công an Phường 2, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/7/2020. (có mặt)

3- LÝ NGỌC T, tên gọi khác: Không, sinh năm: 1979, giới tính: Nam, nơi sinh tại Tiền Giang; thường trú: đường TXS, phường TK, Quận Q, Tp.Hồ Chí Minh; cư trú: đường TXS, phường TH, Quận Q, Tp.Hồ Chí Minh, quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12, con ông Lý Văn B (chết) và bà Trần Bạch H3; vợ: Huỳnh Thị Kim C1, con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ 28/7/2020. (có mặt)

4- NGUYỄN LÊ Đ, tên gọi khác: Không, sinh năm 1964, giới tính: Nam, nơi sinh tại Tp.Hồ Chí Minh; thường trú: đường TXS, khu phố S, phường TH, Quận Q, Tp.Hồ Chí Minh, quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không, nghề nghiệp: Thợ hồ, trình độ văn hóa: 7/12, con ông Nguyễn Lê L (chết) và bà Nguyễn Thị D (chết); vợ: Võ Thị Thanh T; con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 2007, tiền án, tiền sự: Không, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01/12/2020. (có mặt)

5- DƯƠNG QUANG M, tên gọi khác: Không; sinh năm: 1973; giới tính: Nam; nơi sinh tại Tp.Hồ Chí Minh; thường trú: đường NVC, phường CK, Quận A, Tp.Hồ Chí Minh; cư trú: đường TXS, phường TH, Quận Q, Tp.Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 7/12; con ông Nguyễn Văn H1 và bà Dương Thị Anh N (chết); vợ: L.K.L, có 01 con sinh năm 1998; tiền án, tiền sự: Không, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/7/2020. (có mặt)

6- VƯƠNG THÀNH P, tên gọi khác: Không; sinh năm: 1995; giới tính: Nam; nơi sinh tại Tp.Hồ Chí Minh; thường trú: đường HVT, Phường V, quận PT, Tp.Hồ Chí Minh; cư trú: đường TXS, phường TH, Quận Q, Tp.Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Chạy xe công nghệ; trình độ văn hóa: 12/12, con ông Vương P1 (chết) và bà Tăng Tuyết H2; vợ: Chưa có; có 01 con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/7/2020. (có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Lê Đ: Luật sư Trương Thị Anh Đào, Công ty Luật TNHH 2 TV Khởi Nguyên, Đoàn Luật sư Tp.Hồ Chí Minh (có mặt).

*Ngoài ra còn có 07 bị cáo khác và 05 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo.*

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 12 giờ ngày 19/7/2020, tại bãi đất trống trước nhà số X đường TXS, phường TH, Quận Q, Tp.Hồ Chí Minh, Đội Cảnh sát hình sự Công an Quận 7 phối hợp với Công an phường Tân Hưng, Quận 7, bắt quả tang Nguyễn Văn T2 và Hoàng Trọng N1 đang tổ chức cho Dương Quang M, Phan Hoài A, Phạm Tài T3, Vương Thành P, Lý Ngọc T, Nguyễn Thanh L2, Nghiêm Tấn H, Lê Văn T4, Nguyễn Kế C, Đặng Hoài T5, Nguyễn Lê Đ đánh bạc bằng hình thức đá gà thắng thua bằng tiền, tổng số tiền dùng đánh bạc là 14.000.000 đồng. Cụ thể như sau:

- Cánh gà điều: Bị cáo Nguyễn Lê Đ là chủ gà, cá độ với gà mái lại, với số tiền là 3.000.000 đồng, trong đó bị cáo Đ tham gia 500.000 đồng, bị cáo Dương Quang M tham gia 1.000.000 đồng, bị cáo Phan Hoài A tham gia 500.000 đồng và bị cáo Phạm Tài T3 tham gia 1.000.000 đồng.

- Cánh gà mái lại: Bị cáo Vương Thành P là chủ gà, cá độ với cánh gà điều, số tiền là 3.000.000 đồng, gồm: Bị cáo P tham gia 1.000.000 đồng, bị cáo Lý Ngọc T tham gia 500.000 đồng, bị cáo Nguyễn Thanh L1 tham gia 500.000 đồng và bị cáo Nghiêm Tấn H tham gia 1.000.000 đồng.

Cùng với việc tổ chức cho những người đánh bạc bắt trận đá chính, bị cáo T2 và N1 còn tổ chức cho các con bạc đá hàng sáo như sau: Bên gà điều bị cáo Phạm Tài T3 các cược 4.000.000 đồng với bên gà mái lại gồm bị cáo Nguyễn Văn T2 tham gia 2.500.000 đồng, bị cáo Lê Văn T4 tham gia 500.000 đồng, bị cáo Nguyễn Kế C tham gia 500.000 đồng và bị cáo Đặng Hoài T5 tham gia 500.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2022/HSST ngày 20 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm a khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T2 01 năm tù về “Tội đánh bạc” và 01 năm 06 tháng tù về “Tội tổ chức đánh bạc”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Hoàng Trọng N1 01 năm 06 tháng 01 ngày tù về “Tội tổ chức đánh bạc”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s, x khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Phạm Tài T3 01 năm tù về “Tội đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh L2 và bị cáo Phan Hoài A, mỗi bị cáo 09 tháng tù về “Tội đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Kế C 01 năm 03 tháng tù về “Tội đánh bạc”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lê Văn T4 và Đặng Hoài T5, mỗi bị cáo 09 tháng 09 ngày tù về “Tội đánh bạc”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nghiêm Tấn H, Lý Ngọc T, Nguyễn Lê Đ, Dương Quang M, Vương Thành P, mỗi bị cáo 09 tháng tù về “Tội đánh bạc”.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn áp dụng hình phạt bổ sung, xử lý về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 20 tháng 01 năm 2022, bị cáo C, T, H, M và Đ có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Ngày 25 tháng 01 năm 2022, bị cáo P có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã xét xử, bị cáo H, T, Đ, M, Q và P giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo; bị cáo C xin giảm nhẹ hình phạt tù.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhận định: Ngày 19/7/2020, tại bãi đất trống trước nhà số X đường TXS, phường TH, Quận Q, Tp.Hồ Chí Minh, bị cáo Nguyễn Văn T2 và Hoàng Trọng N1 đã có hành vi tổ chức cho 11 người đánh bạc thắng thua bằng tiền bằng hình thức cá độ đá gà ăn tiền và bản thân bị cáo T2 cũng trực tiếp đánh bạc thắng thua bằng tiền, số tiền dùng đánh bạc là 14.00.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo T2 phạm “Tội tổ chức đánh bạc” và “Tội đánh bạc”, bị cáo N1 phạm “Tội tổ chức đánh bạc” và các bị cáo khác phạm “Tội đánh bạc” và căn cứ vào khoản 1 Điều 322 và khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 khi xét xử là có căn cứ, đúng pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo C, H, T, Đ, M và P có đơn kháng cáo, đơn kháng cáo làm trong thời hạn luật định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Các bị cáo C, T, Đ, M và P phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có đủ điều kiện hưởng án treo theo Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, sửa án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt và cho các bị cáo hưởng án treo. Đối với bị cáo C đã bị xét xử về một tội phạm khác, chưa được xóa án tích, thuộc trường hợp không được hưởng án treo, nhưng bị cáo đã bị tạm giam 10 tháng 02 ngày, xử phạt bị cáo bằng thời gian tạm giam cũng đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo, đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật hình sự, sửa bản án sơ thẩm.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo Đ trình bày quan điểm bào chữa: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hiện đang bị bệnh tiểu đường, gia đình thuộc hộ nghèo của địa phương, có đủ điều kiện được hưởng án treo, đề nghị giảm nhẹ hình phạt tù và cho bị cáo được hưởng án treo.

- Các bị cáo không tranh luận thêm với đại diện Viện kiểm sát, nói lời sau cùng các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt tù và hưởng án treo để có điều kiện chăm lo cho gia đình, con cái.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo và kết quả tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận: Ngày 19/7/2020, tại bãi đất trống trước nhà số đường TXS, phường TH, Quận Q, Tp. Hồ Chí Minh, bị cáo Nguyễn Văn T2 và Hoàng Trọng N1 đã có hành vi tổ chức cho 11 người, gồm: Phạm Tài T3, Lê Văn T4, Nguyễn Kế C, Đặng Hoài T5, Nghiêm Tân H, Nguyễn Thanh L2, Lý Ngọc T, Nguyễn Lê Đ, Phan Hoài A, Dương Quang M và Vương Thành P đánh bạc thắng thua bằng tiền bằng hình thức cá độ đá gà ăn tiền và bản thân bị cáo T2 cũng trực tiếp đánh bạc thắng thua bằng tiền, số tiền dùng đánh bạc là 14.000.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo T2 phạm “Tội tổ chức đánh bạc” và “Tội đánh bạc”, bị cáo N1 phạm “Tội tổ chức đánh bạc”; các bị cáo khác phạm “Tội đánh bạc” và căn cứ khoản 1 Điều 322 và khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 khi xét xử là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo T, Đ, M và P, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Khi xét xử vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và nhân thân của các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng để áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, từ đó xử phạt mỗi bị cáo 09 tháng tù là tương xứng với tính chất và mức độ với hành vi phạm tội của các bị cáo. Mặc dù tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo không bổ sung thêm được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, nhưng từ khi được tại ngoại đến nay các bị cáo có nơi ở ổn định, rõ ràng, chấp hành tốt các quy định pháp luật, có khả năng tự cải tạo, có đủ các điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo H, nhận thấy: Bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc năm 2016, nhưng đến nay đã đủ thời gian được coi là chưa bị xử phạt hành chính và tính chất, mức độ của tội phạm mới được thực hiện thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và có đủ các điều kiện khác để được

hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, nên không cần cách lý bị cáo ra khỏi xã hội, mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo C, nhận thấy: Bị cáo đã bị xét xử về một tội phạm khác, chưa được xóa án tích, nên thuộc trường hợp không được hưởng án treo, tuy nhiên số tiền bị cáo tham gia đánh bạc không lớn, đã bị tạm giam hơn 10 tháng và từ khi được tại ngoại đến nay không có vi phạm gì, xử phạt bằng thời gian tạm giam cũng đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo. Việc Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là đúng quy định, nhưng đồng thời lại áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo là không đúng quy định, cần điều chỉnh lại.

Các nhận định nêu trên cũng là lập luận để chấp nhận quan điểm đề nghị giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và kháng cáo của các bị cáo, sửa bản án sơ thẩm số 14/2022/HSST ngày 20 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

[5] Về án phí: Do chấp nhận kháng cáo, các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các nội dung khác của Bản án hình sự sơ thẩm do không bị kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

1- Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nghiêm Tấn H, Lý Ngọc T, Nguyễn Lê Đ, Dương Quang M và Vương Thành P, sửa bản án sơ thẩm số 14/2022/HSST ngày 20/01/2022 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo hưởng án treo.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

+ Xử phạt bị cáo Nghiêm Tấn H 09 (chín) tháng tù về “Tội đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nghiêm Tấn H cho Ủy ban nhân dân phường TQ, Quận Q, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

+ Xử phạt bị cáo Lý Ngọc T 09 (chín) tháng tù về “Tội đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Lê Đ 09 (chín) tháng tù về “Tội đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

+ Xử phạt bị cáo Dương Quang M 09 (chín) tháng tù về “Tội đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

+ Xử phạt bị cáo Vương Thành P 09 (chín) tháng tù về “Tội đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao các bị cáo Lý Ngọc T, Nguyễn Lê Đ, Dương Quang M và Vương Thành P cho Ủy ban nhân dân phường TH, Quận Q, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm N1 vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án đã cho hưởng án treo.

2- Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Kế C, sửa bản án sơ thẩm số 14/2022/HSST ngày 20/01/2022 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Kế C 10 (mười) tháng 02 (hai) ngày tù về “Tội đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày 19/7/2020 đến ngày 21/5/2021 (đã chấp hành xong).

3- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Các bị cáo Nguyễn Kế C, Nghiêm Tấn H, Lý Ngọc T, Nguyễn Lê Đ, Dương Quang M và Vương Thành P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các nội dung khác của Bản án hình sự sơ thẩm do không bị kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định án treo).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- TANDTC; (1)
- TAND Cấp Cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND Cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- PV06 - CA Tp.HCM; (1)
- VKSND Quận 7; (1)
- TAND Quận 7; (1)
- Chi cục THADS Quận 7; (1)
- Công an Quận 7; (1)
- Bị cáo; (6)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (6)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu Tòa Hình sự, hồ sơ (30). (5)

**Vũ Tất Trình**